TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỂU CẦN** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 226/2023/DSST
Ngày: 14/8/2023
V/v: "Tranh chấp hợp đồng dân sự về góp hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thạch Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bé

2. Bà Đinh Thị Thúy Hằng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đinh Thị Thanh Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần tham gia phiên tòa*: bà Nguyễn Thị Hoàng Danh – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2022 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 796/2023/TLST- DS ngày 22 tháng 5 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng dân sự về góp hụi. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 331/2023/QĐXX-ST ngày 04 tháng 7 năm 2023 và quyết định hõan phiên tòa số 249/2022/QĐST-DS ngày 26/7/2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Sơn Hồng Tr, sinh năm 1989; Địa chỉ: ấp Ch, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh T (vắng mặt có lý do).

- *Bị đơn:* Bà Kim Thị Sóc Kh, sinh năm 1972 và ông Kim Ng, sinh năm 1972; Cùng Địa chỉ: ấp Ô Tr, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh T (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 09/4/2023 và quá trình tố tụng nguyên đơn chị Sơn Hồng Tr trình bày:

Chị có tham gia góp hụi do bà Kim Thị Sóc Kh và ông Kim Ng làm đầu thảo cụ thể dây hụi khui ngày 06/4/2019 loại hụi 5.000.000 đồng khui theo vụ lúa có 15 phần trong đó chị tham gia 03 dây (dây 01; 02 và 03) mỗi một dây hụi chị tham gia 01 phần, tên trong danh sách hụi đầu thảo ghi tên chị là Đông. Sau khi khui hụi chị có đóng hụi sống cho đầu thảo được 04 lần, đến lần khui thứ 05 do đầu thảo úp hụi nên chị ngưng đóng hụi cụ thể số tiền hụi mà chị đã đóng cho đầu thảo dây hụi số 01 là 9.850.000 đồng; Dây hụi số 02 là

9.930.000 đồng và dây hụi số 03 là 9.910.000 đồng. Tổng số tiền 03 dây hụi chị đã đóng cho đầu thảo là 29.690.000 đồng. Nay chị yêu cầu ông Kim Ng và bà Kim Thị Sóc Kh phải hoàn trả số tiền bằng 29.690.000 đồng, chị không yêu cầu tính lãi

Bị đơn bà Kim Thị Sóc Kh và ông Kim Ng vắng mặt từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử nên không có lời trình bày

Ý kiến trình bày của Kiểm sát viên:

- Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến xét xử, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng nhiệm vụ, quyền hạn và tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án dân sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự tham gia tố tụng trong vụ án đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, riêng bị đơn chưa chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử

Áp dụng Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 468 và Điều 471 bộ luật dân sự

Áp dụng Điều 27, 37 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014

Áp dụng nghị định 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính Phủ quy định về họ, hụi, biêu, phường

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tóa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Sơn HồngTr. Buộc bà Kim Thị Sóc Kh và ông Kim Ng phải có trách nhiệm hoàn trả số tiền hụi cho chị Sơn Hồng Tr số tiền bằng 29.690.000 đồng dây hụi ngày 06/4/2019 loại hụi 5.000.000 đồng khui theo vụ lúa có 15 phần do bà Kim Thị Sóc Kh và ông Kim Ng làm đầu thảo.

Về lãi suất: Do chị Sơn Hồng Tr không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: đề nghị Hội đồng xét xử lý theo quy định của pháp luật

Các tài liệu chứng cứ tình tiết của vụ án:

Tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp: danh sách hụi dây hụi ngày 06/4/2019 loại hụi 5.000.000 đồng khui theo vụ lúa có 15 phần

Tài liệu chứng cứ do bị đơn cung cấp: không có

Tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập: Lời khai của các hụi viên cùng tham gia dây hụi ngày 06/4/2019 loại hụi 5.000.000 đồng khui theo vụ lúa có 15 phần

Những tình tiết các đương sự thống nhất và không thống nhất: Do bị đơn vắng mặt từ khi Tòa án thụ lý cho đến khi xét xử nên Hội đồng xét xử không thể xác định được những tình tiết nào của vụ án mà các bên đã thống nhất và không thống nhất. Vì vậy Tòa án căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để xét xử vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Sơn Hồng Tr có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn bà Kim Thị Sóc Kh và ông Kim Ng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Sơn Hồng Tr, bà Kim Thị Sóc Kh và ông Kim Ng.

[2]. Về nội dung vụ án: Quá trình tố tụng nguyên đơn chị Sơn Hồng Tr vẫn giữ nguyên đơn yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bà Kim Thị Sóc Kh và ông Kim Ng phải có trách nhiệm hoàn trả số tiền hụi sống của 03 dây hụi mà chị đã đóng là 29.690.000 đồng, chị không yêu cầu tính lãi. Bị đơn bà Kim Thị Sóc Kh và ông Kim Ng đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng phía bà Sóc Kh và ông Ngọc đã không đến Tòa và cũng không có văn bản ghi ý kiến của mình phản bác gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ngoài ra Tòa án cũng đã ban hành thông báo về việc sao chụp, tài liệu chứng cứ, kèm theo là danh sách hụi và đơn khởi kiện mà nguyên đơn khởi kiện nhưng phía bà Sóc Kh và ông Ngọc cũng không có phản bác đối với thông báo của Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần. Quá trình tố tụng Tòa án đã tiến hành xác minh các hụi viên cùng tham gia góp hụi của dây hụi khui 06/4/2019 loại hụi 5.000.000 đồng khui theo vụ lúa có 15 phần các hụi viên đều xác nhận bà Kim Thị Sóc Kh và ông Kim Ng (tên thường gọi là Kha Ngọc) có làm đầu thảo hụi dây hụi khui 06/4/2019 loại hụi 5.000.000 đồng khui theo vụ lúa có 15 phần trong đó có hụi viên Đông tham gia 03 dây, mỗi một dây tham gia 01 phần, đầu thảo có khui hụi được 04 lần, đến lần khui thứ 5 thì đầu thảo úp hụi. Như vậy có cơ sở xác định bà Kim Thị Sóc Kh và ông Kim Ng có làm đầu thảo hụi dây hụi ngày 06/4/2019 loại hụi 5.000.000 đồng khui theo vụ lúa có 15 phần, chị Sơn Hồng Tr có tham gia 03 dây, mỗi một dây tham gia 01 phần và có đóng tiền hụi được 29.690.000 đồng, nên buộc bà Kim Thị Sóc Kh và ông Kim Ng phải có trách nhiệm hoàn trả số tiền 29.690.000 đồng cho chị Sơn Hồng Tr là có cơ sở. Do chị Sơn Hồng Tr không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

Từ những nhận đinh trên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Sơn Hồng Tr, chấp nhận lời đề nghị của vị đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần.

Về án phí buộc bà Kim Thị Sóc Kh và ông Kim Ng phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 468 và Điều 471 bộ luật dân sự.

Căn cứ Điều 27, 37 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ nghị định 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của chính phủ quy định về họ, hụi, biêu, phường.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tóa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của chị Sơn Hồng Tr. Buộc bà Kim Thị Sóc Kh và ông Kim Ng phải có nghĩa vụ hoàn trả cho chị Sơn Hồng Tr số tiền là 29.690.000 đồng của 03 dây hụi số 01; 02 và 03 mở ngày 06/4/2019 loại hụi 5.000.000 đồng khui theo vụ lúa có 15 phần do bà Kim Thị Sóc Kh và ông Kim Ng làm đầu thảo.

2. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về án phí: Buộc bà Kim Thị Sóc Kh và ông Kim Ng phải chịu 1.484.500 đồng. Chị Sơn Hồng Tr không phải chịu án phí dân sự, hoàn trả lại cho cho chị Sơn Hồng Tr số tiền 742.255 đồng tại biên lai số 0017020 ngày 22/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

4. Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- *TAND tỉnh Trà Vinh;*
- *VKSND huyện Tiểu Cần;*
- *Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Thạch Thị Thu Hiền